

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2025/HS-ST

Ngày: 19-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn

Bà Dương Thị Hoa – giáo viên nghỉ hưu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký TAND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức H – Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2025/TLST - HS ngày 26/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2025/QĐXXST-HS ngày 04/6/2025, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Trung H1**, sinh ngày 23/9/2008; Tên gọi khác: không; Nơi thường trú: Thôn E T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi tạm trú: tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không xác định và bà Đinh Thị N; vợ, **con: chưa có**;

Bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2025 đến hết ngày 11/7/2025. (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người đại diện:*** Chị Đinh Thị N – sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi thường trú: Thôn E T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang

- ***Trợ giúp viên pháp lý:*** ông Nguyễn Văn P – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt)

- ***Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường V***, thị xã V, tỉnh Bắc Giang: ông Nguyễn Minh Q – Bí thư (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- ***Bị hại:*** Anh Phan Văn Q1 – sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Nguyễn Đức T1 – sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Ngô Văn Q2 – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trung H1, sinh ngày 23/9/2008, trú tại thôn E T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình làm công nhân tại Khu công nghiệp V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. H1 thuê trọ tại nhà trọ của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, ở tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 16 giờ ngày 18/3/2025, H1 một mình đi bộ từ phòng trọ đến khu vực tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang tìm ai để xe mô tô sơ hở thì trộm cắp làm phương tiện đi lại. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H1 đi tới nhà trọ của ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1961, ở tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, thấy cổng nhà trọ đang mở, bên trong sân nhà trọ dựng nhiều xe mô tô của người ở trọ nhưng không có người trông coi. H1 đi vào sân nhà trọ, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, biển số 36C1-481.47 (viết tắt là xe mô tô biển số 36C1-481.47) của anh Phạm Văn Q3, sinh năm 1999, trú tại thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là người đang ở trọ, dựng ở sân chỉ khóa điện, không khóa cổ, không khóa càng. H1 dùng hai tay dắt trộm xe mô tô ra ngoài cổng nhà trọ. Tiếp đó, H1 dắt trộm xe mô tô về tổ dân phố M, phường N, thị xã V thì gặp người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ làm nghề sửa chữa khóa xe và ép giấy tờ di động. H1 thuê người này đánh chìa khóa để mở xe mô tô biển số 36C1-481.47 nhưng không nói cho biết là xe trộm cắp. Đánh được chìa khóa, H1 mở cốp xe mô tô biển số 36C1-481.47 lấy cờ lê để trong cốp dùng tháo biển số xe 36C1-481.47 vớt tại vị trí chân cột đèn gần đó. Sau đó, H1 nổ máy điều khiển xe mô tô biển số 36C1-481.47 đi về phòng trọ của H1 cất giấu. Khoảng 08 giờ ngày 19/3/2025, H1 đi xe mô tô biển số 36C1-481.47 đến cửa hàng “Đồ chơi xe máy” của anh Ngô Văn Q2, sinh năm 1996, ở tổ dân phố V, phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang thuê anh Q2 dán đề can chiếc xe trên sang màu đen, nhằm tránh bị phát hiện là xe trộm cắp, nhưng không nói cho anh Q2 biết. Tiếp đó, H1 sử dụng xe mô tô trộm cắp trên làm phương tiện đi lại hàng ngày.

Ngày 21/3/2025, anh Phạm Văn Q3 có đơn trình báo Công an phường Nénh, thị xã V về việc bị mất trộm xe mô tô biển số 36C1-481.47 vào ngày 18/3/2025 khi để tại sân nhà trọ của ông T1. Sau đó, Công an phường N đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B.

Ngày 26/3/2025, thấy hành vi phạm tội đã bị phát hiện, Hoàng Trung H1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên. Khi đầu thú, H1 giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 xe mô

tô Honda Wave, không mang biển số, dán đề can màu đen, số khung RLHJA392XMY080048, số máy JA39E-2196736; 01 chìa khóa xe mô tô; 01 chiếc áo khoác màu xám; 01 chiếc quần bò dài màu xanh.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ được tại Camera an ninh lắp đặt ở nhà trọ của ông Nguyễn Đức T1 toàn bộ video ghi lại hình ảnh H1 trộm cắp xe mô tô của anh Q3 vào ngày 18/3/2025 như nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc xe mô tô nhãn Honda wave H1 giao nộp khi đầu thú có sự tham gia của anh Phạm Văn Q3, kết quả xác định là xe mô tô của anh Q3 bị trộm cắp, trùng khớp với số khung, số máy tại đăng ký xe mô tô biển số 36C1-481.47, xe không bị thiệt hại gì.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thị xã V kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển số 36C1-481.47 tại thời điểm bị trộm cắp ngày 18/3/2025 trị giá là 11.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 23/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Trung Hiếu ra trước Toà án nhân dân thị xã Việt Yên để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Điều 124, Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung H1 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, **thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.**

Giao bị cáo cho UBND phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang giáo dục trong thời gian thử thách và Công an phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang trực tiếp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe mô tô có chữ “ Honda” được niêm phong trong phong bì thư dán kín; 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 áo khoác màu xám.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Trợ giúp viên pháp lý: đề nghị áp dụng mức hình phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Trộm cắp tài sản” đối với bị cáo H1.

Kiểm sát viên đối đáp và giữ nguyên quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 18/3/2025, tại nhà trọ của ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1961, ở tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Trung H1, sinh ngày 23/9/2008 đã lén lút đi vào sân nhà trọ rồi trộm cắp được 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, biển số 36C1-481.47, trị giá 11.000.000 đồng của anh Phạm Văn Q3, sinh năm 1999, trú tại thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là người đang ở trọ. H1 thuê người khác đánh chia khóa mở khóa xe rồi sử dụng xe mô tô trộm cắp làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 26/3/2025, H1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú, giao nộp xe mô tô trên cùng chìa khóa xe. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bị hại.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 105/CT-

VKS ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú và giao nộp tài sản trộm cắp để trả lại bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được án treo có ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét đề nghị của người bào chữa của bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ là không phù hợp do bị cáo tuy còn ít tuổi nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được đầy đủ hành vi phạm tội của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện và để che giấu hành vi phạm tội tránh bị người khác phát hiện bị cáo đã tháo bỏ biển kiểm soát của xe mô tô, dán đề can lại toàn bộ xe mô tô. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: **bị cáo dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.**

[8] Về trách nhiệm dân sự: anh Q3 đã được cơ quan cảnh sát điều tra trả lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chìa khoá xe mô tô có chữ “Honda” được niêm phong trong một phong bì thư dán kín là công cụ phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ; Đối với 01 chiếc áo khoác màu xám, 01 chiếc quần bò dài màu xanh là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo không đề nghị nhận lại, cần tịch thu tiêu huỷ.

[10] Đối với anh Q2 không biết xe mô tô H1 thuê dán đề can là trộm cắp, anh T không biết H1 sử dụng phòng trọ cất giấu xe trộm cắp, đồng thời người đàn ông đánh chìa khoá xe mô tô thuê, bị cáo khai không biết là ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với biển số xe mô tô bị trộm cắp, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được để trả bị hại. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Điều 124, Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung H1 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách 01 năm (*một năm*) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường V, thị xã V, tỉnh Bắc Giang giáo dục trong thời gian thử thách và Công an phường V giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chìa khoá xe mô tô có chữ “Honda” được niêm phong trong phong bì thư dán kín; 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 áo khoác màu xám.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo, người đại diện, người bào chữa có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo, người đại diện, người bào chữa, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Tuyết